

Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 2003

Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh T và anh Phạm Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T1 tự nguyện thống nhất chị Trần Thị Thanh T được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung

tên Phạm Trần Thanh T2, sinh ngày 09/9/2022 (đang sống chung với chị T). Anh Phạm Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Phạm Văn T1 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T1.

- Về cấp dưỡng: Nguyên đơn không yêu cầu, bị đơn không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi có yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thương lượng, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự cam kết ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không nhằm tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu 75.000đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), anh Phạm Văn T1 chịu 75.000đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị T đồng ý chịu thay án phí của anh T1 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng chị Trần Thị Thanh T đồng ý chịu là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 000496 ngày 22/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Phạm Văn T1 không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV12-Dồng Tháp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyền